

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 11-03-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Mẫn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Lệ H sinh năm 1974; giới tính: Nữ; nơi cư trú: số 2/16A, khóm 2, phường 1, thành phố T, tỉnh T; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1951; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1976; con có 02 người lớn nhất sinh năm 1993 và nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền sự: không. Tiền án: 01 tiền án. Vào ngày 07/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 (Một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2022 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu **Lê Tiến Đ** – sinh năm: 2019.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Tiến Đ là ông **Lê Hoàng T** – sinh năm: 1993 và bà **Lê Thị Ngọc T** – sinh năm: 1996 (vắng, có đơn xin vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh L.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh **Nguyễn Văn L** – sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 14/02/2022 bị cáo Nguyễn Thị Lệ H thuê xe ôm đi từ thành phố T, tỉnh T đến xã H, huyện V, tỉnh L với dự định tìm việc làm và trốn nợ.

Đến khoảng 07 giờ ngày 14/02/2022 bị cáo H một mình đến khu vực chợ H thuộc ấp T, xã H, huyện L để mua đồ thì phát hiện bé Lê Tiến Đ, sinh năm 2019 cùng mẹ là chị Lê Thị Ngọc T đang đứng phía trước sạp bán trái cây của anh Nguyễn Văn L. Bị cáo H nhìn thấy trên cổ bé Đ có đeo sợi dây chuyền vàng nên H nảy sinh ý định lấy trộm sợi dây chuyền vàng của bé Đ đang đeo trên cổ để bán tiêu xài cá nhân. Ngay sau khi nảy sinh ý định bị cáo H nhìn thấy cách sạp bán trái cây của anh L khoảng 05 mét có người bán hàng dạo rao bán dụng cụ cắt móng tay, H liền đi đến mua 01 dụng cụ cắt móng tay với giá 15.000đồng sử dụng làm dụng cụ cắt đứt sợi dây chuyền vàng bé Đ đang đeo trên cổ để lấy trộm.

Sau đó Hằng quay lại đứng sau bé Đ và chị T lợi dụng lúc chị T đang lựa trái cây, H dùng tay phải cầm dụng cụ cắt móng tay cắt đứt sợi dây chuyền vàng bé Đ đang đeo trên cổ. H bỏ dụng cụ cắt móng tay vào trong túi áo khoác đang mặc và dùng tay phải cầm lấy sợi dây chuyền vàng vừa cắt đứt kéo ra khỏi cổ của bé Đ. Trong lúc đang thực hiện hành vi thì bị anh L nhìn thấy, anh L vừa tri hô vừa xông ra bắt giữ H cùng với tang vật giao cho công an xã H.

Quá trình làm việc tại công an xã H bị cáo H khai tên là Nguyễn Thị M, sinh năm 1976, nơi thường trú: Xóm Củi, phường 10, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh và khai nhận hành vi trộm trên. Công an xã H lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp quả tang đối với Nguyễn Thị M và tạm giữ tang vật, tài sản, đồ vật có liên quan gồm: 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng bị đứt, 01 điện thoại di động màu đỏ hiệu Itel, 01 dụng cụ cắt móng tay bằng kim loại màu trắng, số tiền Việt Nam đồng là 21.630.000đồng và 02 USD được quy đổi thành 45.000đồng. Công an xã H báo chuyển cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vũng Liêm đến tiếp nhận điều tra xác minh giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình làm việc tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vũng Liêm bị cáo H khai do bản thân có 06 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản mới chấp hành án tù xong sợ bị phát hiện xử lý nặng nên khai báo gian dối tên Nguyễn Thị M.

Tại Biên bản và bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐGTS, ngày 15/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm

kết luận: sợi dây chuyền vàng 16K trọng lượng 07 (bảy) phân 08 (tám) li 75 (bảy mươi lăm) có giá trị thành tiền (ngày 14/02/2022) là 3.068.000đồng (ba triệu không trăm sáu mươi tám ngàn đồng).

Ngày 16/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vũng Liêm ra Thông báo về kết luận định giá tài sản trên cho bị cáo H và chị T biết. Kết quả bị cáo H và chị T đồng ý với kết luận định giá trên.

Ngày 17/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vũng Liêm ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Lệ H về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lê Thị Ngọc T đã nhận lại tài sản là sợi dây chuyền vàng bị trộm xong và không yêu cầu gì khác.

Quyết định truy tố số: 13/QĐ-VKSHVL ngày 03/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Lệ H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Lệ Hằng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52 Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Lệ H mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Lê Tiến Đ là chị Nguyễn Thị Ngọc T đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dụng cụ cắt móng bằng kim loại màu trắng;

Trả lại bị cáo: Số tiền Việt Nam đồng là: 21.675.000đồng (hai mươi một triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động màu đỏ hiệu ITTEL;

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Lệ H phải nộp án phí 200.000đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vũng Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét, người tham gia tố tụng vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Lệ H khai nhận hành vi vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/02/2022 tại khu vực chợ H thuộc ấp T, xã H bị cáo H có hành vi lén lút dùng dụng cụ cắt móng, đã cắt đứt và lấy trộm sợi dây chuyền vàng của cháu Lê Tiến Đ có giá trị thành tiền là 3.068.000đồng (ba triệu không trăm sáu mươi tám ngàn đồng). Bị cáo thừa nhận nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo và thống nhất với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

Xét lời khai của bị cáo tại tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và lời luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Nguyễn Thị Lệ Hằng phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Lệ Hằng là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại trái pháp luật đến quyền sở hữu, quyền quản lý và quyền sử dụng về tài sản của người khác được pháp luật Hình sự quy định và bảo vệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý vì động cơ mục đích là tư lợi cá nhân, bị cáo đủ khả năng

nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, lười lao động nên đã cố tình thực hiện .

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội với người dưới 16 tuổi. Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2021 chưa được xóa án tích lại tiếp tục tái phạm đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dụng cụ cắt móng bằng kim loại màu trắng;

- Trả lại bị cáo: Số tiền Việt Nam đồng là: 21.675.000đồng (hai mươi một triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động màu đỏ hiệu ITEL;

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Lệ H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Thị Lệ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Lệ H 02 (hai) năm tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 14/02/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị Lệ H.

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dụng cụ cắt móng bằng kim loại màu trắng;
- Trả lại bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu đỏ hiệu ITEL;

(Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/03/2022).

- Trả lại bị cáo: Số tiền Việt Nam đồng là 21.675.000đồng (hai mươi một triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) hiện đang tạm giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Vũng Liêm, số tài khoản: 39490904647000000 của công an huyện Vũng Liêm, theo giấy nộp tiền ngày 24/02/2022.

4. **Về án phí sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Lệ H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;

- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Mẫn